

 **BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY HẢI PHÒNG**

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

**VỀ CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG LẦN THỨ I,
NHIỆM KỲ 2025-2030**





BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

**TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP VỀ CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**



MỞ ĐẦU

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra trong 02 ngày (26-27/9/2025), là sự kiện chính trị trọng đại, có ý nghĩa lịch sử đặc biệt đối với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố. Đây là kỳ Đại hội đầu tiên của thành phố Hải Phòng (mới) được tổ chức sau khi tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng (cũ) hợp nhất, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tiến trình xây dựng, phát triển thành phố trở thành thành phố Cảng hiện đại, văn minh, đi đầu trong xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Đại hội đã thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo tổng hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên, Nhân dân thành phố và của Đại hội Đảng bộ các cấp đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030...

Nhằm tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy biên soạn Tài liệu Hỏi - Đáp về các Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Qua đó góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ, củng cố niềm tin của Nhân dân, khơi dậy khát vọng phát triển, quyết tâm xây dựng Hải Phòng ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.





PHẦN I THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẠI HỘI

Câu hỏi 1: Ý nghĩa, tầm quan trọng của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030?

Trả lời:

Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là sự kiện chính trị quan trọng của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố. Đại hội được tổ chức trong bối cảnh đặc biệt, có ý nghĩa lịch sử khi tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng vừa hợp nhất thành một đơn vị hành chính mới. Mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, với diện tích trên 3.194,7km², dân số trên 4,6 triệu người, quy mô kinh tế đứng thứ ba toàn quốc, tạo tiền đề để toàn hệ thống chính trị thành phố tập trung chuyển nhanh sang trạng thái ổn định, phát triển. Đại hội có nhiệm vụ tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết của các đảng bộ trước khi hợp nhất; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Đại hội khởi đầu thời kỳ phát triển mới của thành phố, hiện thực hóa khát vọng về một thành phố cảng biển quốc tế hiện đại, đi đầu cả nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ tầm cỡ quốc tế; phát triển ngang tầm với các thành phố tiêu biểu của châu Á.



Đại hội Đại biểu Đảng bộ TP Hải Phòng được tổ chức tại Trung tâm Hội nghị



Câu hỏi 2: Công tác chuẩn bị và điểm đặc biệt của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030?

Trả lời:

1. Công tác chuẩn bị Đại hội: Được triển khai nghiêm túc, khẩn trương, khoa học, bài bản và chuyên nghiệp. Ban Chỉ đạo và các Tiểu ban, Tổ giúp việc được lập từ sớm, phân công rõ ràng. Các văn kiện được chuẩn bị kỹ lưỡng, qua nhiều vòng thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi từ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; các ban, bộ, ngành trung ương; báo cáo Bộ Chính trị vào ngày 28/8/2025. Báo cáo chính trị đã hoàn thiện sau 12 lần dự thảo, Báo cáo kiểm điểm và Nghị quyết được chỉnh sửa qua 6 lần dự thảo.

2. Điểm đặc biệt của Đại hội: Được thể hiện trên 05 nội dung sau đây:

Một là, Đây cũng là kỳ Đại hội đầu tiên sau hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương, khi quy mô dân số thành phố đạt hơn 4,6 triệu người (đứng thứ 4 cả nước); quy mô kinh tế đứng thứ 3 cả nước. Dấu mốc quan trọng, góp phần đưa thành phố bước vào giai đoạn phát triển mới, bứt phá mạnh mẽ, xứng tầm là một trung tâm kinh tế lớn của cả nước.

Hai là, Đại hội đưa ra định hướng cụ thể về “Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng giai đoạn 2025 và những năm tiếp theo”, đặt con người là trung tâm, chủ thể và mục tiêu của phát triển. Phấn đấu trở thành hình mẫu để nhân rộng trong cả nước.

Ba là, Đại hội số cấp tỉnh, thành phố đầu tiên trong cả nước, đánh dấu bước đi tiên phong của Hải Phòng trong ứng dụng công nghệ số vào công tác xây dựng Đảng. Thể hiện tinh thần đi đầu của Hải Phòng trong thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Bốn là, Đại hội bàn và thông qua nhiều giải pháp đột phá triển khai cụ thể hóa Nghị quyết 226/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố trong thời gian tới.

Năm là, Đại hội ghi nhận số lượng đại biểu tham dự và số lượng tham luận lớn nhất từ trước đến nay. Số lượng tham luận gửi về là 156, có 17 tham luận trình bày trực tiếp tại Đại hội.



Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố được trang hoàng rực rỡ với cờ hoa, khẩu-hiệu, biểu trưng Đại hội.



Câu hỏi 3: Chủ đề và phương châm của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030?

Trả lời:

- Chủ đề Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; phát huy truyền thống “Thành phố Anh hùng” và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; đưa Hải Phòng trở thành thành phố Cảng hiện đại, văn minh, đi đầu trong xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

- Phương châm của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là: **Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển.**

Câu hỏi 4: Các nội dung chính của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030?

Trả lời:

Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện các nội dung chính:

(1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết của các đảng bộ trước khi hợp nhất; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030;

(2) Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025;

(3) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng; dự thảo các văn kiện tại Đại hội đại biểu

Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Đề án xây dựng Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2030 và những năm tiếp theo;

(4) Công bố các quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành uỷ; Bí thư, Phó Bí thư Thành uỷ; Đoàn đại biểu thành phố Hải Phòng dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; quyết định của Ban Bí thư về chỉ định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT Thành uỷ, nhiệm kỳ 2025-2030.

Câu hỏi 5: Về đại biểu dự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030?

Trả lời:

1. Số đại biểu được triệu tập: 446 đại biểu, thuộc 118 đảng bộ trực thuộc Thành uỷ. Trong đó:

- Số đại biểu đương nhiên (là Ủy viên BCH Đảng bộ thành phố): 77 đại biểu.

- Số đại biểu được chỉ định tại các đảng bộ trực thuộc: 369 đại biểu.

- Số đại biểu dự khuyết chuyển thành đại biểu chính thức: 03 đại biểu.

2. Số đại biểu dự Đại hội: 445 đại biểu (bằng 99,8%); số đại biểu không tham dự: 01 đại biểu (bằng 0,2%), lý do: Đại biểu ở địa phương tập trung phòng, chống Corona số 9.



Câu hỏi 6: Công tác nhân sự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030?

Trả lời:

Đại hội công bố các quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (gồm 78 đồng chí), Ban Thường vụ Thành uỷ (gồm 20 đồng chí), Bí thư Thành uỷ, Phó Bí thư Thành uỷ Hải Phòng (gồm 04 đồng chí); chỉ định Đoàn đại biểu thành phố Hải Phòng dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (gồm 45 đại biểu chính thức và 03 đại biểu dự khuyết); quyết định của Ban Bí thư về chỉ định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ (gồm 11 đồng chí), Chủ nhiệm UBKT Thành uỷ, Phó Chủ nhiệm UBKT Thành uỷ Hải Phòng (gồm 05 đồng chí), nhiệm kỳ 2025-2030.

Đồng chí Lê Tiến Châu được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Thành uỷ khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Các đồng chí: Đỗ Mạnh Hiến, Lê Văn Hiệu, Lê Ngọc Châu, Phạm Văn Lập được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Thành uỷ khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.



Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030



Ban chấp hành Đảng bộ TP Hải Phòng nhiệm kỳ 2025-2030



PHẦN II

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Câu hỏi 7: Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Hải Phòng và Hải Dương đã phát huy đoàn kết, thống nhất, đạt được thắng lợi toàn diện trên các lĩnh vực. Thành phố Hải Phòng có 13/20 chỉ tiêu đạt và vượt Nghị quyết; tỉnh Hải Dương có 16/19 chỉ tiêu đạt và vượt. Cả hai địa phương đều tập trung triển khai 3 đột phá chiến lược (Hải Dương thêm 3 công trình trọng điểm), được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bố trí nguồn lực phù hợp, đạt kết quả rõ nét, tạo nền tảng phát triển mới.

- Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được đổi mới, hiệu lực quản lý nhà nước nâng lên; công tác kiểm tra, giám sát, dân vận, nội chính được

tăng cường. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng cao, cơ cấu chuyển dịch tích cực; hạ tầng, đô thị, nông thôn mới phát triển đồng bộ; thu – chi ngân sách hợp lý, môi trường đầu tư cải thiện mạnh. Văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục phát triển toàn diện; an sinh xã hội, đời sống Nhân dân được nâng cao. Quốc phòng – an ninh được củng cố, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định; đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt kết quả nổi bật, khẳng định vị thế, uy tín của Hải Phòng và Hải Dương trong vùng và cả nước.

Sau hợp nhất, Thành phố Hải Phòng mới có quy mô kinh tế lớn thứ 3 cả nước, đang hình thành trục liên kết vùng và phát triển đồng bộ hạ tầng (giao thông, công nghiệp, đô thị, dịch vụ).



Toàn cảnh hội nghị đánh giá hoạt động của mô hình chính quyền 2 cấp; báo cáo về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp thiết, trọng tâm trong thời gian tới



Câu hỏi 8: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức được quan tâm, triển khai đồng bộ và toàn diện:

- Về chính trị: Chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến," "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.
- Về tư tưởng: Việc học tập, quán triệt nghị quyết được đảm bảo kịp thời, sát thực tiễn. Theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, thành phố triển khai xây dựng Đề án "Xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo". Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được chú trọng Ban chấp hành đảng bộ thành phố đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 01/8/2022 về "Một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng bộ thành phố đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030"; từ đó tạo tiền đề chính trị tư tưởng quan trọng cho việc triển khai đồng bộ, hiệu quả lĩnh vực công tác này.

- Về đạo đức: Công tác được đặc biệt coi trọng, tạo chuyển biến rõ nét trong việc noi gương, nói đi đôi với làm, xây đi đôi với chống và ý thức tu dưỡng của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu.

Câu hỏi 9: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác dân vận, thực hiện dân chủ?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác dân vận và thực hiện dân chủ đã được phát huy, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân theo hướng gần dân, sát cơ sở.
- Công tác dân vận được đổi mới, nâng cao chất lượng theo hướng cụ thể, lượng hóa, hướng về cơ sở. Phong trào thi đua "Dân vận khéo" được triển khai sâu rộng với tổng số 7.310 mô hình được xây dựng, nhân rộng.
- Thực hiện dân chủ được đẩy mạnh, đặc biệt là dân chủ trực tiếp. Đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy được xác định là khâu đột phá (Hải Phòng đã tổ chức 3.119 hội nghị đối thoại; Hải Dương tổ chức trên 2.000 hội nghị).
- Công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác dân vận trong phòng ngừa, xử lý "điểm nóng", vụ việc phức tạp được quan tâm chỉ đạo; công tác nắm tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn được tăng cường.



Câu 10: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020–2025, công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ được triển khai đồng bộ, quyết liệt, đạt nhiều kết quả quan trọng. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với sắp xếp đơn vị hành chính các cấp được thực hiện nghiêm túc, vượt chỉ tiêu Trung ương giao (giảm 15–20% đầu mối). Từ ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương hai cấp (114 xã, phường, đặc khu) chính thức vận hành ổn định, thông suốt, phát huy hiệu quả phân cấp, phân quyền theo hướng hiện đại, gần dân, sát cơ sở.

- Thành ủy tập trung chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp, đến ngày 22/8/2025, 118/118 đảng bộ trực thuộc đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2025–2030 (vượt tiến độ Trung ương).

- Công tác củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên được chú trọng; việc phát triển tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân hằng năm đều vượt chỉ tiêu; mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ bốn tốt” được nhân rộng, tạo chuyển biến rõ nét trong sinh hoạt đảng.

- Công tác cán bộ được thực hiện đúng quy định, chặt chẽ, công khai, minh bạch. Thành ủy Hải Phòng ban hành Kết luận số 09-KL/TU (04/3/2021) tăng cường cán bộ trẻ giữ chức vụ lãnh đạo; tỉnh Hải Dương đổi mới đánh giá cán bộ gắn với kết quả công việc đột phá, sáng tạo. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đổi mới mạnh mẽ; Hải Phòng là một trong những địa phương đầu tiên cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước theo Kết luận 39-KL/TW (18/7/2022) của Bộ Chính trị. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được triển khai bài bản, nghiêm túc, đúng quy định.



Đồng chí Lê Tiến Châu, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Đảng bộ UBND thành phố Hải Phòng



Câu hỏi 11: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được tăng cường, đạt nhiều kết quả nổi bật, cụ thể:

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo tinh thần “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”; bảo đảm giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, bám sát và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Nội dung các cuộc kiểm tra, giám sát tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, những vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm, tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra cách cấp.
- Các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp xem xét, giải quyết kịp thời xử lý kỷ luật nghiêm minh, công tâm, khách quan đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định.

Câu 12: Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cải cách tư pháp?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cải cách tư pháp bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, cụ thể:

- Các cấp ủy, chính quyền chủ động nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng” về an ninh trật tự.
- Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của hai địa phương đã chỉ đạo xử lý dứt điểm nhiều vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp được dư luận quan tâm (Hải Phòng: 18/28 vụ; Hải Dương: 19/19 vụ).
- Công tác cải cách tư pháp có chuyển biến tích cực; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.
- Việc tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.



Câu hỏi 13: Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020–2025, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng tiếp tục được đổi mới, chất lượng và hiệu quả ngày càng nâng cao. Các cấp ủy chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; thực hiện nghiêm quy chế làm việc và nguyên tắc sinh hoạt Đảng; đổi mới phong cách lãnh đạo quyết liệt, khoa học, sát thực tiễn, tập trung giải quyết việc khó, việc mới, việc đột phá.
- Đặc biệt, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ban hành Thông báo số 1705-TB/TU (15/9/2023), phân công triển khai 31 nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết đến hết nhiệm kỳ, trong đó nhiều nhiệm vụ khó, phức tạp đã hoàn thành vượt tiến độ, bảo đảm chất lượng.
- Điểm nhấn nổi bật trong nhiệm kỳ là đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trong Đảng và hệ thống chính trị; việc tổ chức hội họp, giao ban, thảo luận được cải tiến theo hướng khoa học, linh hoạt, kết hợp trực tiếp với trực tuyến; đổi mới ban hành nghị quyết theo phương châm “rõ việc, rõ người, rõ nguồn lực, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm”.

Câu 14: Kết quả hoạt động của các cấp chính quyền trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020–2025, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền được nâng lên rõ rệt. Các cấp chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021–2026, kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định.
- Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, lựa chọn nội dung kỳ họp sát thực tiễn, có tính khả thi cao.
- Ủy ban nhân dân chủ động thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh, đối ngoại; đồng thời tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết kiến nghị của cử tri.
- Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền số đạt nhiều kết quả nổi bật, đưa Hải Phòng luôn nằm trong tốp đầu cả nước, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.



Câu 15: Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và khối đại đoàn kết toàn dân trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, đã phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; mở rộng, củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, cụ thể:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được sắp xếp lại, bảo đảm hoạt động thống nhất, hiệu quả, phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, khích lệ, động viên các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân.
- Tập trung tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động tại cơ sở. Kịp thời huy động các nguồn lực xã hội, hỗ trợ Nhân dân phòng chống đại dịch Covid-19, khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (Yagi) gây ra với mức hỗ trợ thuộc nhóm cao nhất cả nước. Tích cực tham gia đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Hoạt động giám sát có nhiều đổi mới, nội dung sát với thực tiễn, tập trung vào các vấn đề được Nhân dân quan tâm. Tăng cường phản biện xã hội, phát huy vai trò, trách nhiệm của các hội đồng tư vấn, nhà khoa học, trí thức, các cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng, chuyên gia trong các giới, ngành, lĩnh vực.



Dồng chí Phạm Văn Lập, Phó bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố trao bằng khen tặng các tập thể điển hình tiên tiến thành phố Hải Phòng lần thứ nhất



Câu 16: Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách giai đoạn 2021-2025?

Trả lời:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng tăng trưởng liên tục 4 năm liên tiếp vượt mốc 100.000 tỷ đồng, giai đoạn 2021 - 2025 đạt 543.600,86 tỷ đồng, bình quân tăng 7,06%/năm; thu nội địa tăng 9,27%/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025 đạt 125.994 tỷ đồng, bình quân tăng 13,3%/năm; thu nội địa tăng 13,9%/năm.

- Điều hành ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm cân đối, cơ cấu chi chuyển dịch tích cực, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển. Tổng chi ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Hải Phòng ước đạt 175.254,62 tỷ đồng, gấp 1,65 lần; chi đầu tư phát triển ước đạt 91.981 tỷ đồng, gấp 1,83 lần; chi thường xuyên ước đạt 78.067,68 tỷ đồng, gấp 1,5 lần giai đoạn 2016 - 2020. Trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 là 99.249 tỷ đồng, tăng 31% so với kế hoạch, bình quân 19.850 tỷ đồng/năm.



Các khu kinh tế, khu công nghiệp đóng vai trò chủ lực trong tăng trưởng GRDP của Hải Phòng nhiệm kỳ vừa qua.



Hải Phòng hôm nay bước vào giai đoạn mới với những điều kiện và dư địa phát triển rộng mở



Câu 17: Kết quả phát triển đô thị và kết cấu hạ tầng giao thông trong nhiệm kỳ 2020 - 2025?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, phát triển đô thị và kết cấu hạ tầng giao thông đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần tạo diện mạo mới cho hai địa phương.

- Không gian đô thị được mở rộng, hạ tầng đô thị từng bước được đầu tư hoàn chỉnh, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh. Nổi bật là, thành phố Hải Phòng đã tập trung, quyết liệt triển khai các dự án nhà ở xã hội, vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao đến năm 2025 là 15.400 căn; từng bước xử lý dứt điểm vấn đề nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Phát triển không gian đô thị theo 03 hướng đột phá. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 68,94%. Tỉnh Hải Dương tập trung phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, bền vững. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 45%.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông được tập trung đầu tư hướng đồng bộ, hiện đại, tạo sự kết nối liên vùng và quốc tế. Thành phố Hải Phòng tập trung đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông đường bộ kết nối liên vùng, cảng biển, đường thủy, hàng không, đặc biệt là cảng Lạch Huyện và Cảng hàng không quốc tế Cát Bi. Tỉnh Hải Dương đã quy hoạch mới các trục giao thông đường bộ chiến lược, tập trung nguồn lực triển khai các dự án giao thông kết nối. Huy động xã hội hóa đầu tư xây dựng 4 dự án giao thông; phối hợp đầu tư xây dựng 06 cầu vượt sông lớn. Triển khai đầu tư xây dựng hai cảng thủy nội địa quy mô lớn



Hải Phòng đã quyết liệt triển khai các dự án nhà ở xã hội



Câu 18: Kết quả xây dựng nông thôn mới và phát triển nông nghiệp trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020–2025, công tác xây dựng nông thôn mới và phát triển nông nghiệp được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả nổi bật.

- Hải Phòng là địa phương bố trí vốn ngân sách lớn nhất cả nước cho Chương trình (15.663 tỷ đồng, gấp 5,03 lần giai đoạn trước) và hoàn thành xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021–2025. Hải Dương là 1 trong 5 tỉnh, thành phố đầu tiên cả nước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới từ năm 2020.

- Sản xuất nông nghiệp chuyển mạnh theo hướng hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Hải Phòng hình thành 3 khu nông nghiệp công nghệ cao (336 ha) và 13 vùng sản xuất công nghệ cao (1.425 ha). Hải Dương đẩy mạnh cơ giới hóa, với 98% khâu thu hoạch và 100% làm đất rau màu được cơ giới hóa, đồng thời phát triển mạnh công nghiệp chế biến với 208 cơ sở chế biến và 60 kho lạnh.

- Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm – OCOP” đạt kết quả tích cực: Hải Phòng có 259 sản phẩm còn hiệu lực (82 sản phẩm 4 sao); Hải Dương có 388 sản phẩm OCOP (8 sản phẩm 5 sao, 89 sản phẩm 4 sao), khẳng định thương hiệu nông sản địa phương trên thị trường trong và ngoài nước.



Nông thôn mới kiểu mẫu xã Lý Học (huyện Vĩnh Bảo)



Những mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển mạnh ở Hải Phòng.



Sau hợp nhất 2 địa phương, sản phẩm OCOP của Hải Phòng góp mặt tại sự kiện Triển lãm Thành tựu đất nước “80 năm Hành trình Độc lập - Tự do Hạnh phúc”.



Câu 19: Kết quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được đẩy mạnh, đạt kết quả rõ nét.

- Thành phố Hải Phòng chú trọng phát triển khoa học và công nghệ, hướng tới mục tiêu trở thành trọng điểm phát triển khoa học và công nghệ biển của cả nước. Tỷ lệ đầu tư cho khoa học và công nghệ trong ngân sách thành phố tăng cao. Tốc độ đổi mới công nghệ giai đoạn 2021 - 2025 đạt 15,02%; chỉ số đổi mới sáng tạo hai năm liền (2023, 2024) giữ vững vị trí thứ 3 cả nước. Tiềm lực khoa học công nghệ được nâng cao. Thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng; đẩy mạnh thu hút đầu tư lĩnh vực khoa học công nghệ, nổi bật là Tổ hợp giáo dục, khoa học công nghệ, đô thị với quy mô gần 100 ha (chuyên sâu về lĩnh vực công nghệ cao, AI và bán dẫn). Tỉnh Hải Dương đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, đời sống.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông được đầu tư đồng bộ. Thành phố Hải Phòng tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực cảng biển; phát triển xã hội số. Xây dựng, phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên địa bàn; tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số năm 2024 đạt 27,19%, đứng thứ 4 cả nước. Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP của Hải Dương đạt 11,6%. Tập trung phát triển hạ tầng dữ liệu dùng chung; kho dữ liệu dùng chung của tỉnh đạt 70%



Các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý tham gia Hội thảo "Khoa học và công nghệ biển thành phố Hải Phòng: Tầm nhìn chiến lược - Đề xuất đột phá" nằm trong khuôn khổ Techfest Hải Phòng 2025.



Câu 20: Những kết quả nổi bật trong phát triển giáo dục & đào tạo, văn hóa, thể dục & thể thao, y tế và công tác an sinh xã hội của hai địa phương trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, chất lượng giáo dục của hai địa phương ổn định ở nhóm dẫn đầu cả nước, duy trì vị trí nhóm đầu về thành tích thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia cao (Hải Phòng: 73,3%; Hải Dương: 88,2%); Hải Phòng là một trong những địa phương đầu tiên miễn học phí từ mầm non đến THPT.

- Về văn hóa, hai địa phương chú trọng bảo tồn di sản (như: Lễ hội Hoa Phượng Đỏ, Lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc), đồng thời có các di sản được UNESCO công nhận Di sản thế giới (Vịnh Hạ Long - Cát Bà, Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc).

- Thể thao thành tích cao đạt nhiều huy chương trong nước và quốc tế (Hải Phòng: 2.030 huy chương; Hải Dương: 1.436 huy chương).

- Công tác y tế được đầu tư nâng cấp hạ tầng, triển khai kỹ thuật tiên tiến; chú trọng y tế dự phòng (khống chế dịch COVID-19).

- An sinh xã hội được đảm bảo: Hải Phòng hoàn thành sớm chỉ tiêu giảm nghèo; tỷ lệ hộ nghèo Hải Dương giảm mạnh (từ 2,15% xuống 0,96%); giải quyết việc làm vượt chỉ tiêu; thu nhập bình quân đầu người dự kiến năm 2025 tăng 1,41 lần so với năm 2020; tỷ lệ tham gia Bảo hiểm xã hội đạt 55% lực lượng lao động.



Hải Phòng triển khai chính sách miễn học phí từ năm học 2020 - 2021



Lễ hội Hoa Phượng Đỏ



Lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc



Đảo Cát Bà



Nhiều người tham dự triển lãm đặc biệt ấn tượng về thành tựu giảm nghèo



Câu 21: Kết quả công tác quốc phòng - an ninh; hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Trong nhiệm kỳ 2020-2025, công tác quốc phòng, an ninh được củng cố toàn diện; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm, xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh. Lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ và an ninh cơ sở được xây dựng rộng khắp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chủ động đấu tranh, vô hiệu hóa hoạt động chống phá, bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

- Công tác phòng, chống tội phạm được triển khai quyết liệt, không để hình thành các băng, ổ nhóm tội phạm có tổ chức. Triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh; xây dựng lực lượng công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Công tác đối ngoại được đẩy mạnh, mở rộng quan hệ và nâng cao vị thế quốc tế của địa phương. Hải Phòng có giao thương với trên 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, thiết lập 31 quan hệ hợp tác hữu nghị và ký kết 61 thỏa thuận hợp tác quốc tế. Ngoại giao văn hóa được triển khai phong phú với 135 sự kiện, hoạt động trong và ngoài nước.

- Công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài đạt kết quả tích cực, kiều hối chuyển về Hải Phòng đạt 1,6 tỷ USD, tăng 19,4% so với giai đoạn trước; Hải Dương thu hút 15 dự án Việt kiều với tổng vốn 45 triệu USD. Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) có nhiều kết quả nổi bật: Hải Phòng có 45 tổ chức PCPNN, tổng viện trợ đạt 26,2 triệu USD; Hải Dương tiếp nhận 111 khoản viện trợ với tổng giá trị hơn 6 triệu USD.



Đại tá Lê Nguyên Trường - Phó Giám đốc CATP trao các danh hiệu khen thưởng



Bức ảnh ghi lại sự kiện lãnh đạo tỉnh Hải Dương (cũ) cùng Đoàn đại biểu quốc tế và nhiều đại sứ các nước trải nghiệm thu hoạch vải thiều Thanh Hà được trưng bày tại triển lãm.



Câu 22: Nguyên nhân của những kết quả đạt được trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Đạt được những thành tựu trên có nhiều nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan và khách quan), nhưng nguyên nhân bao trùm và quan trọng nhất là sự đoàn kết, thống nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, kịp thời có hiệu quả của BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cùng với sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Tỉnh ủy Hải Dương và các cấp ủy trong việc vận dụng phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng.

- Sự quản lý, điều hành nhạy bén, hiệu quả của chính quyền và đổi mới của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và các thành phần kinh tế, cùng với vai trò tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp.

- Tinh thần đoàn kết, lao động sáng tạo, ý chí vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân hai địa phương, phát huy truyền thống, tạo thành sức mạnh nội sinh to lớn cho sự phát triển.

Câu 23: Những hạn chế, tồn tại trong thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết vẫn còn một số hạn chế, tồn tại chủ yếu:

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn thấp; một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát, dân vận và đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chưa thật sự quyết liệt.

2. Kinh tế – xã hội: Một số chỉ tiêu chưa đạt mục tiêu (Hải Phòng 7/20, Hải Dương 3/19); cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, tỷ trọng dịch vụ giảm; giải phóng mặt bằng, tiến độ dự án còn chậm; tái cơ cấu nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức.

3. Quản lý tài nguyên, môi trường và hạ tầng xã hội: Công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên nước còn bất cập; việc cung cấp nước sạch nông thôn chưa bảo đảm; hạ tầng, thiết chế văn hóa – xã hội thiếu đồng bộ, hiệu quả phát huy còn thấp.

4. Nhân lực và cán bộ: Nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ chưa đạt yêu cầu; một số cán bộ, cấp ủy cơ sở còn hạn chế về năng lực, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.



5. Quốc phòng – an ninh, trật tự xã hội: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn phức tạp, nhất là an ninh mạng.

6. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Việc tự phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế; một số địa phương chưa phát huy tốt vai trò giám sát của Nhân dân.

Câu 24: Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

- Những hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ 2020-2025 có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, song trực tiếp và quyết định nhất là do nguyên nhân chủ quan:

1. Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về một số chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước còn chưa sâu sắc, thiếu thống nhất. Công tác dự báo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn lúng túng, bị động, thiếu quyết liệt.

2. Năng lực lãnh đạo, tầm nhìn, tinh thần trách nhiệm của một số lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu và sự thay đổi nhanh chóng tình hình thực tế.

3. Hiệu lực quản lý nhà nước ở một số ngành, lĩnh vực còn hạn chế, nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn chưa đồng đều, nguồn lực từ xã hội hoá còn hạn chế; cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương nhất là xử lý những việc mới, việc khó có lúc còn bị động, thiếu chặt chẽ.

4. Một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, vi phạm kỷ luật đảng và pháp luật đã bị xử lý, làm giảm niềm tin trong Nhân dân.



Quang cảnh phiên trụ bị Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030



Câu 25: Những bài học kinh nghiệm quan trọng được rút ra từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025?

Trả lời:

Năm bài học kinh nghiệm được đúc kết là:

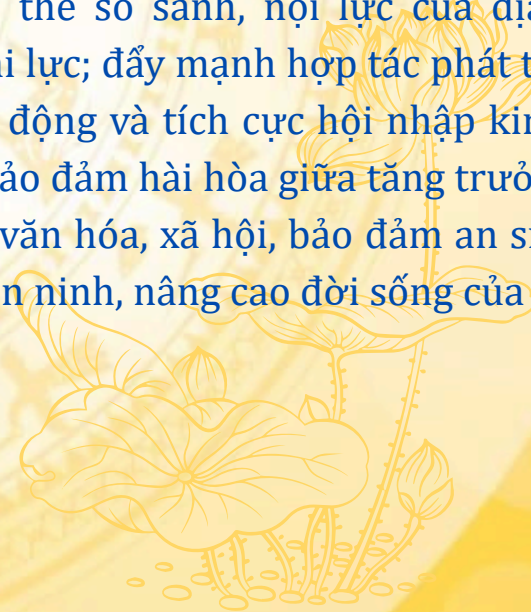
Một là, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ gắn với tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao vai trò của tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, nắm vững và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Trung ương và các địa phương.

Hai là, luôn đổi mới tư duy lãnh đạo, tư duy phát triển và phương thức lãnh đạo theo hướng bám sát thực tiễn, phản ứng linh hoạt với sự thay đổi của thực tiễn; năng động, sáng tạo, quyết tâm cao, lựa chọn đúng trọng tâm, trọng điểm, tập trung nguồn lực đủ mạnh và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao. Nhận diện, đánh giá đúng những hạn chế, yếu kém, điểm nghẽn, xác định rõ những nguyên nhân, đề ra giải pháp khắc phục kịp thời lấy hiệu quả làm thước đo, đánh giá cán bộ.

Ba là, phải luôn lấy "dân là gốc"; tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Xác định Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng phát triển thành phố; lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu, củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bốn là, tập trung cao xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực nổi trội, tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết vì sự nghiệp chung.

Năm là, phát huy toàn diện, đồng bộ và có hiệu quả tiềm năng, lợi thế so sánh, nội lực của địa phương, tranh thủ ngoại lực; đẩy mạnh hợp tác phát triển vùng, liên vùng; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; chú trọng bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống của Nhân dân.





PHẦN III

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ 5 NĂM 2025 - 2030

Câu hỏi 26: Quan điểm chỉ đạo được nêu trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là gì?

Trả lời:

Sáu quan điểm chỉ đạo được đề ra là:

1. Kiên định nền tảng tư tưởng và mục tiêu phát triển: Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; coi Nhân dân là trung tâm, chủ thể của sự phát triển, lấy nâng cao đời sống Nhân dân làm mục tiêu cao nhất.
2. Phát huy tiềm năng, lợi thế của đô thị cảng biển: Mở rộng không gian phát triển, tổ chức hợp lý đô thị – công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp; gắn công nghiệp hóa, hiện đại hóa với phát triển đô thị biển hiện đại; bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh và bảo vệ môi trường.

3. Tái cơ cấu nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững: Lấy khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực; phát triển công nghiệp công nghệ cao, logistics, kinh tế biển, năng lượng sạch, nông nghiệp công nghệ cao; huy động tối đa nguồn lực, ưu tiên hạ tầng chiến lược, đặc biệt là hạ tầng số, giao thông liên vùng, cảng biển, sân bay, năng lượng và đô thị thông minh.

4. Phát triển văn hóa ngang tầm kinh tế: Phát huy truyền thống “thành phố Cảng anh hùng, xứ Đông văn hiến”; coi trọng giáo dục – đào tạo, y tế, an sinh xã hội; thực hiện chủ trương “đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước”, bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng thành quả phát triển.

5. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân: Khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo, ý chí làm giàu chính đáng; kiến tạo môi trường thuận lợi, minh bạch để doanh nghiệp, doanh nhân Hải Phòng lớn mạnh, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, trở thành động lực quan trọng của phát triển kinh tế thành phố.

6. Hoàn thiện thể chế và xây dựng chính quyền đô thị hiện đại: Xây dựng thể chế kiến tạo, minh bạch, hiệu quả; phát huy vai trò tiên phong trong thử nghiệm mô hình phát triển mới; khẳng định vị thế đầu tàu thể chế trong vùng và cả nước.



Câu hỏi 27: Mục tiêu phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030 được đề ra như thế nào?

Trả lời:

Mục tiêu đến năm 2030 xác định: Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố cảng biển công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tâm cỡ khu vực Đông Nam Á; tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo; là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước, trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ biển. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao, an sinh và phúc lợi xã hội toàn diện, tiệm cận các thành phố tiêu biểu trong khu vực; quốc phòng - an ninh - trật tự an toàn xã hội vững chắc. Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố đoàn kết, có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng cống hiến; đi đầu trong xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 28: Các chỉ tiêu chủ yếu về xây dựng Đảng được đề ra trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là gì?

Trả lời:

Bảy chỉ tiêu chủ yếu về xây dựng Đảng được đề ra là:

- (1) Kết nạp đảng viên: Phấn đấu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3% tổng số đảng viên trở lên.
- (2) Thành lập 220 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.
- (3) Đến hết năm 2027, 100% chính quyền xã, phường, đặc khu được công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện” và 100% sở, ban, ngành thành phố được công nhận đạt chuẩn “Công sở thân thiện”.
- (4) Hằng năm, 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại với Nhân dân theo quy định.
- (5) Hằng năm, 100% xã, phường, đặc khu; sở, ngành có mô hình “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực hoạt động, công tác của ngành, địa phương, đơn vị.
- (6) 100% tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra, giám sát toàn diện trong nhiệm kỳ; 50% tổ chức đảng và đảng viên là người đứng đầu địa phương, đơn vị được giám sát chuyên đề.
- (7) 100% đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên được xem xét, xử lý theo quy định.



Câu hỏi 29: Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được đề ra trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là gì?

Trả lời:

Hai mươi hai chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được đề ra là:

- (1) Tăng trưởng GRDP giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân 13%/năm trở lên, phấn đấu đạt 14%/năm; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng 15,2%/năm; dịch vụ tăng 10,9%/năm; nông, lâm và thủy sản tăng 2%/năm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8%/năm.
- (2) GRDP bình quân đầu người năm 2030 (giá hiện hành) đạt 11.247 USD/người.
- (3) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong GRDP đến năm 2030 đạt trên 35%.
- (4) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 15,5% - 16,5%/năm; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2030 đạt 47% - 48%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo năm 2030 đạt trên 60%.
- (5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 đạt 245.500 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 122.000 tỷ đồng.
- (6) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 đạt 2,4 triệu tỷ đồng.

(7) Kim ngạch xuất khẩu phần đầu đến năm 2030 đạt 75 tỷ USD trở lên.

(8) Sản lượng hàng hoá thông qua các cảng trên địa bàn năm 2030 đạt 380 triệu tấn.

(9) Khách du lịch đến năm 2030 đạt 25 triệu lượt.

(10) Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đến năm 2030 đạt 57%.

(11) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân năm giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 11%/năm.

(12) Đến năm 2030, có khoảng 87.000 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn; số doanh nghiệp thành lập mới hằng năm khoảng 9.200 doanh nghiệp.

(13) Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số chuyển đổi xanh (PGI) hằng năm thuộc top 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong top 3.

(14) Phấn đấu đến năm 2030: 80% số xã (tương ứng 55/67 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 50% số xã (tương ứng 34/67 xã) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(15) Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55% vào năm 2030.

(16) Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% - 63% lực lượng lao động trong độ tuổi của thành phố.



(17) Chỉ số phát triển con người giai đoạn 2026 - 2030 đạt 0,8.

(18) Hoàn thành khoảng 32.900 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030.

(19) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% vào năm 2030; có từ 01 nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trở lên.

(20) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 40% trở lên vào năm 2030.

(21) Xây dựng thí điểm từ 25 - 30 tiểu đội, trung đội dân quân thường trực ở các xã, phường, đặc khu được Bộ Quốc phòng công nhận trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

(22) Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt tỷ lệ trên 75%, các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%.



Nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật



Thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% vào năm 2030



Tăng trưởng GRDP



Hàng hoá thông qua các cảng trên địa bàn



Tham gia bảo hiểm xã hội lực lượng lao động trong độ tuổi



Hoàn thành nhà ở xã hội



Kim ngạch xuất khẩu



Câu 30: Những đột phá chiến lược được đề ra trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 là gì?

Trả lời:

Năm đột phá chiến lược được đề ra là:

1. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; lấy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo làm đột phá trong phát triển. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn; thí điểm mô hình đô thị, cảng biển, giao thông, khu công nghiệp thông minh tại một số địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.
2. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố, đặc biệt là Khu thương mại tự do thế hệ mới. Tập trung rà soát, xây dựng và hoàn thiện thể chế và các cơ chế, chính sách phát triển thuộc thẩm quyền ban hành của Thành phố thông thoáng, hiện đại và cởi mở.
3. Hoàn thiện hệ thống quy hoạch toàn thành phố, phát huy lợi thế tổng hợp về không gian, dân số, quy mô kinh tế và tiềm năng đa ngành để hình thành các vùng động lực tăng trưởng mới. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư đồng bộ, hiện đại hệ thống hạ tầng

chiến lược về cảng biển, công nghiệp, giao thông, logistics tạo đột phá mạnh mẽ trong liên kết vùng và kết nối quốc tế.

4. Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch biển, văn hóa và di sản tầm khu vực, quốc tế, với các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với bản sắc văn hóa - lịch sử, tài nguyên biển đảo và nông thôn. Phát huy giá trị và vai trò động lực của Cát Bà, Đồ Sơn, Côn Sơn - Kiếp Bạc để phát triển kinh tế xanh, du lịch bền vững, lan tỏa hình ảnh thành phố Cảng văn minh, thân thiện, đáng sống.
5. Tập trung đầu tư cho giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành mũi nhọn như: công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, khoa học công nghệ, kinh tế tuần hoàn, dịch vụ - logistics, kinh tế biển, y tế, giáo dục, du lịch... Đẩy mạnh thu hút, trọng dụng nhân tài; xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ chủ chốt các cấp có khát vọng cống hiến, bản lĩnh, dám nghĩ, biết làm, tiên phong đổi mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.



Câu 31: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả?

Trả lời:

Những nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, trong đó trọng tâm là:

1. Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức: Kiên định nguyên tắc tập trung dân chủ; đổi mới phương thức lãnh đạo của Thành ủy và các cấp ủy. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên: Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính trị tinh gọn, vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Phân cấp, ủy quyền hợp lý gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ bản lĩnh, trí tuệ, kỷ cương, khát vọng cống hiến; dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ khoa học - công nghệ.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng: Tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, không có “vùng cấm”, không có ngoại lệ. Phát huy vai trò người đứng đầu trong tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai hiệu quả mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”.

4. Đổi mới công tác dân vận, phát huy vai trò Nhân dân: Thực hiện hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Triển khai mô hình “Chính quyền thân thiện”, “Công sở thân thiện”, phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân.

5. Xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân: Hướng tới nền hành chính dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại. Lãnh đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

6. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới hình thức vận động, phong trào thi đua yêu nước. Triển khai Bộ tiêu chí “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc” và mô hình “Chi đoàn xã hội chủ nghĩa gắn với đoàn viên xã hội chủ nghĩa”.

7. Đề án đặc thù: Triển khai hiệu quả Đề án xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.



Câu 32: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững?

Trả lời:

Báo cáo chính trị xác định 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:

1. Phát triển công nghiệp xanh, thông minh: Tái cấu trúc ngành công nghiệp gắn với hiện đại hóa, thông minh hóa và xanh hóa; ưu tiên công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ và các ngành mũi nhọn (bán dẫn, AI, robot, năng lượng tái tạo, vật liệu mới). Hỗ trợ doanh nghiệp nội địa tham gia chuỗi cung ứng FDI; phát triển chọn lọc cơ khí chế tạo, đóng tàu, vận tải biển, logistics, du lịch biển. Khuyến khích khu công nghiệp sinh thái, công nghệ cao; xây dựng “cụm công nghiệp xanh”; phát triển hạ tầng công nghiệp đạt chuẩn ESG. Phấn đấu đến năm 2030 thành lập Khu kinh tế phía Bắc Hải Phòng và từng bước trở thành trung tâm năng lượng sạch hàng đầu cả nước; năm 2025 thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới.

2. Phát triển dịch vụ logistics, thương mại và cảng biển hiện đại: Tận dụng cơ chế đặc thù theo Nghị quyết 226/2025/QH15, hình thành các trung tâm logistics quy mô lớn gắn với cảng biển, cảng hàng không, đường cao tốc, đường sắt tốc độ cao. Thu hút hãng tàu lớn, mở

rộng tuyến container trực tiếp đến châu Âu, châu Mỹ, Đông Bắc Á, ASEAN; triển khai Nền tảng cảng biển số, xây dựng mô hình cảng xanh, cảng thông minh. Phấn đấu giai đoạn 2026 – 2030, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 14–15%/năm; đến năm 2030, trên 80% dân số có tài khoản thanh toán điện tử; thương mại điện tử phát triển mạnh, chỉ số FTA Index vào nhóm 3 địa phương dẫn đầu cả nước.

3. Phát triển du lịch biển, di sản, văn hóa gắn với hội nhập quốc tế: Xây dựng Cát Bà thành “đảo xanh”, Đồ Sơn thành trung tâm du lịch đa chức năng, Côn Sơn – Kiếp Bạc thành trung tâm du lịch văn hóa, tâm linh quốc tế. Hình thành tuyến du lịch liên kết biển, đảo, di sản; đầu tư hạ tầng giao thông, bến cảng, lưu trú chất lượng cao; mở rộng đường bay; thúc đẩy chuyển đổi số trong xúc tiến, quản lý và trải nghiệm du lịch.

4. Phát triển nông nghiệp hiện đại, hiệu quả, bền vững: Chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng hàng hóa quy mô lớn; đến năm 2030 đạt 230 triệu đồng giá trị sản phẩm nông – lâm – thủy sản/ha. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, chế biến sâu, logistics nông sản; hỗ trợ hợp tác xã kiểu mới, chuỗi giá trị liên kết, mô hình nông nghiệp gắn du lịch.



Câu 33: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập?

Trả lời:

Đại hội xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh: 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; chỉ số SIPAS đạt tối thiểu 90%. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- Số hóa toàn bộ dữ liệu về đất đai, quy hoạch, thủ tục đầu tư, kinh doanh; triển khai “luồng xanh” hành chính đối với các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai.
- Tăng cường đối thoại định kỳ giữa chính quyền và doanh nghiệp, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư.
- Phát triển đa dạng, toàn diện các thành phần kinh tế, coi kinh tế tư nhân là động lực quan trọng: Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW (04/5/2025) của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Phấn đấu đến năm 2030: Có trên 87.000 doanh nghiệp tư nhân, trong đó ít nhất 3 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

Khu vực kinh tế tư nhân tăng trưởng bình quân 14,5% - 15%/năm, đóng góp 43% - 45% GRDP và 55% - 57% thu ngân sách nội địa (không kể tiền sử dụng đất). Trên 60% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số; 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ phần mềm kế toán, tư vấn pháp lý, đào tạo quản trị cơ bản.

- Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân đầu tư dự án chiến lược, mở rộng chuỗi liên kết vệ tinh với doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn trong nước.
- Tổ chức lại hệ thống các hội, hiệp hội doanh nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, liên kết chặt chẽ với chính quyền và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, góp phần hình thành đội ngũ doanh nhân bản lĩnh, kiến tạo, có trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của thành phố.



Câu 34: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực?

Trả lời:

Đại hội xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm là:

- Cơ cấu lại thu - chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước. Giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng dần tỷ trọng chi đầu tư, phấn đấu đến năm 2030 chi đầu tư phát triển chiếm 60% chi ngân sách thành phố. Phân bổ ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án hạ tầng then chốt, lan tỏa, tạo động lực thu hút đầu tư ngoài ngân sách; cơ cấu lại đầu tư công, bảo đảm không dàn trải, manh mún, tập trung các dự án lớn, tạo động lực phát triển. Giao nhiệm vụ thu ngân sách và tỷ lệ điều tiết hợp lý cho các xã, phường, đặc khu.

- Triển khai toàn diện các cơ chế đặc thù theo Nghị quyết 226/2025/QH15, nhất là về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước để huy động mọi nguồn lực hợp pháp phát triển thành phố; rà soát, khai thác hiệu quả các nguồn thu mới từ đất đai, nhà công sản, tài nguyên khoáng sản; chống thất thu thuế, chuyển giá, gian lận thương mại.

Câu 35: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nông thôn?

Trả lời:

Đại hội xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Hoàn thiện công tác quy hoạch: Xây dựng hệ thống quy hoạch thành phố thống nhất, liên thông, bảo đảm tầm nhìn dài hạn; ưu tiên quy hoạch hạ tầng kỹ thuật hiện đại, không gian ngầm, không gian mở ven sông, ven biển; phát triển mạng lưới đô thị vệ tinh để giảm tải cho đô thị lõi; khuyến khích quy hoạch lấn biển và phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD).

2. Phát triển đô thị hiện đại, bền vững: Phấn đấu đến năm 2030 cơ bản đạt các tiêu chí của đô thị đặc biệt; chỉnh trang đô thị cũ, phát triển mô hình “đô thị di sản”; phát triển nhà ở đồng bộ hạ tầng, thúc đẩy nhà ở xã hội, tái thiết chung cư cũ. Triển khai hiệu quả mô hình Nhà ở xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng với các giá trị: công bằng, nhân văn, đoàn kết. Mục tiêu đến năm 2030, diện tích nhà ở bình quân đạt 36,5 m² sàn/người.

3. Phát triển nông thôn mới hiện đại: Hoàn thành các chỉ tiêu theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030; gắn phát triển kinh tế nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ để tạo việc làm tại chỗ cho người dân; nâng cấp, cải tạo hệ thống cấp nước sạch nông thôn, bảo đảm chất lượng cuộc sống.



Câu 34: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực?

Trả lời:

Đại hội xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm là:

- Cơ cấu lại thu - chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước. Giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng dần tỷ trọng chi đầu tư, phấn đấu đến năm 2030 chi đầu tư phát triển chiếm 60% chi ngân sách thành phố. Phân bổ ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án hạ tầng then chốt, lan tỏa, tạo động lực thu hút đầu tư ngoài ngân sách; cơ cấu lại đầu tư công, bảo đảm không dàn trải, manh mún, tập trung các dự án lớn, tạo động lực phát triển. Giao nhiệm vụ thu ngân sách và tỷ lệ điều tiết hợp lý cho các xã, phường, đặc khu.

- Triển khai toàn diện các cơ chế đặc thù theo Nghị quyết 226/2025/QH15, nhất là về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước để huy động mọi nguồn lực hợp pháp phát triển thành phố; rà soát, khai thác hiệu quả các nguồn thu mới từ đất đai, nhà công sản, tài nguyên khoáng sản; chống thất thu thuế, chuyển giá, gian lận thương mại.

- Khẩn trương lập phương án xử lý tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố (hoàn thành trong quý I năm 2026).

- Khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư, trong đó chú trọng thu hút FDI có chọn lọc, vốn tư nhân trong và ngoài nước vào các dự án hạ tầng, đô thị, nhà ở xã hội, du lịch, khu công nghiệp, kinh tế. Tập trung cho công tác xúc tiến đầu tư, phấn đấu thu hút bình quân 5-6 tỷ USD mỗi năm, trong đó vốn FDI chiếm khoảng 4-5 tỷ USD và DDI khoảng 0,5-1 tỷ USD.



Câu 35: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nông thôn?

Trả lời:

Đại hội xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Hoàn thiện công tác quy hoạch: Khẩn trương lập, điều chỉnh Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn 2050 (hoàn thành trong năm 2025) và Quy hoạch chung đến năm 2040, tầm nhìn 2050 bảo đảm thống nhất, liên thông.
- Triển khai quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và quy hoạch nông thôn phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chung.
- Ưu tiên quy hoạch hạ tầng kỹ thuật hiện đại, không gian ngầm – không gian mở ven sông, ven biển; phát triển đô thị vệ tinh để giảm tải cho khu vực trung tâm.

Phát triển đô thị hiện đại, thông minh, giàu bản sắc: Thúc đẩy đô thị hóa bền vững, cân đối giữa đô thị – nông thôn và giữa các vùng; phấn đấu đến năm 2030 cơ bản đạt tiêu chí đô thị đặc biệt. Tận dụng hạ tầng đường sắt để phát triển vận tải đa phương thức, quy hoạch mạng lưới đường sắt đô thị theo mô hình TOD, lấn biển tạo không gian phát triển mới, quy hoạch trung tâm năng lượng của vùng.

Chỉnh trang và tái thiết đô thị hiện hữu: Di dời cơ sở sản xuất, nhà lấn chiếm sông để xây dựng công trình dịch vụ, thương mại, cây xanh, công cộng. Bảo tồn, tôn tạo di sản kiến trúc, văn hóa, lịch sử, hướng tới hình thành mô hình “đô thị di sản”.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật và môi trường đô thị: Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, mở rộng cây xanh, phát triển giao thông công cộng, bãi đỗ xe, khuyến khích phương tiện xanh. Thực hiện giải pháp thoát nước, chống ngập, nâng cấp nhà máy cấp nước, bảo đảm cảnh quan và vệ sinh môi trường.

- Phát triển nhà ở và an sinh đô thị: Phát triển dự án nhà ở đồng bộ, hiện đại, phù hợp mô hình đô thị văn minh. Đẩy mạnh chương trình nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, sinh viên, công nhân; tái thiết chung cư xuống cấp. Triển khai mô hình “Nhà ở xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng” – công bằng, nhân văn, đoàn kết. Đến năm 2030, diện tích nhà ở bình quân đạt 36,5 m² sàn/người.

- Phát triển nông thôn mới bền vững: Nâng cao hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026–2030. Gắn phát triển làng nghề truyền thống với du lịch, bảo vệ môi trường và cảnh quan nông thôn. Lồng ghép các chương trình, dự án, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tăng cường quản lý đầu tư công trong xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển kinh tế nông nghiệp gắn công nghiệp – dịch vụ, tạo việc làm tại chỗ, nâng cấp hệ thống nước sạch nông thôn.



Câu 36: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế?

Trả lời:

Đại hội xác định tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi trong nước và quốc tế với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế theo mô hình vận tải đa phương thức. Từng bước nghiên cứu để thực hiện tuyến đường sắt đô thị gắn với đường sắt quốc gia. Đầu tư phát triển hệ thống giao thông công cộng thông minh, hiện đại, thân thiện môi trường. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tuyến đường kết nối các địa phương với tuyến đường bộ ven biển; một số tuyến đường, nút giao khu vực cảng biển. Tiếp tục đầu tư nâng cấp, cải tạo các tuyến đường tỉnh theo quy hoạch; xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường vành đai 2, vành đai 3 thành phố Hải Phòng (cũ), các tuyến đường kết nối giữa Hải Phòng (cũ) và Hải Dương (cũ).

- Đầu tư xây dựng các trục giao thông đường bộ là động lực phát triển kinh tế xã hội bảo đảm phát triển đồng đều, hài hòa các khu vực của thành phố; trọng tâm là:

: (i) Khẩn trương triển khai Dự án tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để thúc đẩy phát triển Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng; (ii) Nghiên cứu xây dựng tuyến đường kết nối giữa sân bay Gia Bình và cảng Lạch Huyện. Phấn đấu đến năm 2030 thành lập Khu kinh tế phía Bắc Hải Phòng trên cơ sở khai thác đồng bộ, cộng hưởng lợi thế chiến lược của Sân bay Gia Bình, cảng Lạch Huyện, tuyến đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Quảng Ninh và các tuyến đường bộ kết nối. Hình thành một cực tăng trưởng mới, một trung tâm logistics đa phương thức hiện đại, thu hút các dự án chiến lược trong các lĩnh vực công nghệ cao góp phần cân bằng không gian phát triển của thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện, nghiên cứu, đề xuất đầu tư các công trình giao thông kết nối liên tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt. Phối hợp với các địa phương trong khu vực thúc đẩy phát triển hoạt động vận tải xuyên biên giới Việt - Trung; phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng kết nối các địa phương lân cận nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, giao lưu kinh tế - xã hội của người dân.



- Đầu tư nâng cấp và xây mới hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế biển. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng hoàn thành các bến của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện. Xây dựng các bến khởi động cảng biển Nam Đồ Sơn và phát triển cảng khu vực sông Văn Úc.

- Chủ động phối hợp với Hà Nội, Quảng Ninh và các tỉnh trong vùng đồng bằng Bắc Bộ nhằm thúc đẩy liên kết vùng hiệu quả trên các lĩnh vực quy hoạch, giao thông, du lịch, dịch vụ logistics.... Phát huy vai trò cực tăng trưởng của thành phố trong tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; khai thác tốt các hành lang, vành đai kinh tế nối với Thủ đô và hành lang kinh tế ven biển.

- Cải tạo các tuyến hành lang đường thủy nội địa kết nối Hải Phòng - Quảng Ninh với Hà Nội, Phú Thọ, Hưng Yên, Ninh Bình để nâng cao năng lực các tuyến vận tải hàng hóa đường thủy, đặc biệt là hàng container. Nâng cấp hệ thống cảng thủy nội địa trên hệ thống sông Đá Bạc, Sông Cấm, sông Kinh Môn, sông Văn Úc, sông Lạch Tray, sông Thái Bình, sông Kinh Thầy, sông Mạo Khê, Sông Hàn, Sông Luộc, Sông Hồng. Phát triển các tuyến đường thủy ven biển, nối liền khu du lịch Đồ Sơn với quần đảo Cát Bà, vịnh Hạ Long; nối liền các cửa sông lớn của thành phố và các tỉnh lân cận, kết nối với khu vực cảng biển để tận dụng ưu thế của vận tải sông pha biển.

- Cải tạo để nâng tốc độ và khả năng khai thác hiệu quả tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng. Tập trung các nguồn lực để đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng kết nối cảng biển Hải Phòng; phối hợp triển khai dự án đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân; cải tạo đường sắt Kép - Hạ Long nằm trên hành lang phát triển các khu công nghiệp để phát huy lợi thế tuyến đường sắt kết nối các tỉnh, thành phố trên hành lang kinh tế Việt - Trung.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Nhà ga hàng hóa và mở rộng sân đỗ máy bay Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; tiếp tục nâng cấp Cảng hàng không phù hợp với nhu cầu vận chuyển và tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Hoàn thành nghiên cứu, lập quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng tại Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, làm cơ sở để sớm nghiên cứu đầu tư xây dựng.



Phát triển đồng bộ các loại hình giao thông



Cảng hàng không quốc tế Cát Bi



Câu 37: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu?

Trả lời:

Đại hội xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Thực hiện chuyển đổi xanh toàn diện: Triển khai hiệu quả Nghị quyết về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn 2050. Phấn đấu đưa Hải Phòng đi đầu về phát triển xanh, bền vững, trở thành hình mẫu chuyển đổi xanh của cả nước.
- Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên: Xây dựng, thực hiện Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026–2030; thu hồi dự án chậm triển khai, sử dụng sai mục đích. Tăng cường giám sát, xử lý nghiêm vi phạm, số hóa, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ. Ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên – môi trường, kiểm soát chất thải và nguồn thải. Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thu hồi giấy phép vi phạm, bảo đảm phân bổ đất hợp lý, cân đối giữa đất ở và đất hạ tầng.

- Bảo vệ và cải thiện môi trường đô thị: Di dời cơ sở sản xuất gây ô nhiễm ra khỏi khu dân cư, loại bỏ dự án có nguy cơ cao. Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, cải tạo hồ, kênh mương đô thị; xây dựng nhà máy xử lý rác công nghệ hiện đại. Khuyến khích xã hội hóa, đầu tư PPP trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Thúc đẩy năng lượng xanh và giảm phát thải carbon: Giảm sử dụng năng lượng hóa thạch, chuyển sang năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; phát triển điện gió, điện rác. Thực hành tiết kiệm năng lượng, tham gia thị trường các-bon trong nước và quốc tế. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch giảm phát thải carbon 2025–2030, tầm nhìn 2050, hướng tới phát thải ròng bằng “0”.

- Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học: Quản lý chặt chẽ nguồn nước ngọt, lưu vực sông, cửa biển; kiểm soát ô nhiễm. Bảo vệ rừng nguyên sinh, khu dự trữ sinh quyển Cát Bà, Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ, giảm rác thải nhựa đại dương. Phục hồi hệ sinh thái ven biển, chủ động ứng phó thiên tai, sự cố môi trường, dịch bệnh, tăng cường phòng thủ dân sự.



Câu 38: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số?

Trả lời:

Đại hội xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Triển khai đồng bộ chủ trương, nghị quyết của Trung ương: Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW (22/12/2024) của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội, xác định khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt, giải pháp đột phá trong cơ cấu lại nền kinh tế và hình thành mô hình tăng trưởng mới.
- Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ biển, đồng thời là trung tâm đổi mới sáng tạo của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý vượt trội cho phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo đột phá trong phát triển nhân lực số, thu hút và trọng dụng chuyên gia, nhân tài trong và ngoài nước.

- Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch trong các ngành kinh tế chủ lực (công nghiệp, nông nghiệp, y dược biển, giáo dục, logistics). Ưu tiên phát triển công nghệ mũi nhọn gồm: AI, bán dẫn, sinh học, công nghệ môi trường, năng lượng tái tạo; bố trí quỹ đất và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.
- Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo toàn diện: Hình thành chuỗi giá trị đổi mới sáng tạo hoàn chỉnh từ R&D, ươm tạo, bảo hộ sở hữu trí tuệ đến thương mại hóa sản phẩm. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học – công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo.
- Phấn đấu đến năm 2030: Có 150 doanh nghiệp khoa học – công nghệ, 450 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu tăng 1,5 lần so với giai đoạn 2020–2025; Chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) nằm trong top 5 cả nước, hệ sinh thái khởi nghiệp trong top 3 địa phương dẫn đầu.



- Bảo đảm nguồn lực phát triển: Kinh phí R&D đạt 2% GRDP (trong đó xã hội hóa trên 60%); ngân sách bố trí tối thiểu 3% chi hằng năm cho khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Mở rộng hợp tác quốc tế, thu hút doanh nghiệp công nghệ lớn đặt trung tâm R&D tại Hải Phòng; thực hiện ưu đãi thuế cho hoạt động khởi nghiệp và công nghệ cao.

- Xây dựng hạ tầng và không gian đổi mới sáng tạo: Đầu tư Công viên khoa học và đổi mới sáng tạo hiện đại, tích hợp nghiên cứu – ươm tạo – sản xuất công nghệ cao, công nghệ xanh. Triển khai mô hình “Thành phố đổi mới sáng tạo”, thí điểm cơ chế sandbox cho phép thử nghiệm có kiểm soát các công nghệ mới.

- Phát triển chính quyền số và hạ tầng dữ liệu: Xây dựng chính quyền số kiến tạo, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; đầu tư trung tâm dữ liệu hiện đại đạt chuẩn quốc tế, trung tâm tính toán hiệu năng cao (HPC); hoàn thiện, vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và hệ thống dùng chung của thành phố.

- Phát triển kinh tế số về biển: Hình thành hệ sinh thái cảng biển số hiện đại, ứng dụng AI, IoT trong tự động hóa và quản lý; phát triển cảng thông minh, trung tâm logistics số, sàn giao dịch logistics, hệ sinh thái du lịch số khai thác hiệu quả vịnh Hạ Long – Cát Bà, Yên Tử – Vĩnh Nghiêm – Côn Sơn, Kiếp Bạc.

- Phát triển xã hội số toàn diện: Đầu tư hạ tầng 5G, băng thông rộng phủ tới 100% khu công nghiệp và khu đô thị; đến năm 2028 phủ sóng toàn thành phố. Triển khai nền tảng số trong y tế, giáo dục, giao thông, nâng cao kỹ năng số cho người dân, xây dựng công dân số; bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền dữ liệu quốc gia.





Câu 39: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội?

Trả lời:

Đại hội xác định một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Phát triển Hải Phòng thành trung tâm văn hóa – thể thao – du lịch vùng Đồng bằng sông Hồng: Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; đẩy mạnh bảo tồn, tôn vinh và phát huy di sản văn hóa. Phấn đấu có thêm 5–7 di tích cấp quốc gia đặc biệt và quốc gia, 25–30 di tích cấp thành phố; xây dựng 2 nhóm hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, 2–3 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm và Đại danh y – Thiền sư Tuệ Tĩnh.

- Đầu tư đồng bộ hạ tầng văn hóa – thể thao: Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ

thành phố đến cơ sở; xây dựng các công trình tiêu biểu, hiện đại, có giá trị nghệ thuật cao đủ năng lực tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao tầm quốc gia và quốc tế.

- Phát triển văn học – nghệ thuật mang bản sắc Hải Phòng: Khơi dậy khát vọng cống hiến, sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ; bảo tồn, đào tạo nghệ thuật truyền thống, có cơ chế đột phá thu hút, trọng dụng, đãi ngộ tài năng trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật.

- Xây dựng con người Hải Phòng toàn diện, có bản sắc riêng: Phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống và nghề nghiệp; xây dựng môi trường văn hóa, lối sống văn minh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; chú trọng công tác gia đình, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Phát triển công nghiệp và dịch vụ văn hóa: Đẩy mạnh các ngành công nghiệp văn hóa, phát triển doanh nghiệp văn hóa, đóng góp tích cực vào GRDP thành phố; phấn đấu xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố âm nhạc”.



- Phát triển thể dục – thể thao toàn diện: Nâng cao thể chất nhân dân, giáo dục thể chất trong trường học, mở rộng phong trào thể thao quần chúng, phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp, chú trọng các môn thể thao Olympic phù hợp thể mạnh địa phương.
- Tăng cường truyền thông và quảng bá hình ảnh thành phố: Xây dựng, triển khai Đề án truyền thông định vị thương hiệu “Thành phố Hải Phòng năng động, sáng tạo, hội nhập”, khẳng định bản sắc văn hóa và vị thế đô thị trung tâm vùng Bắc Bộ.



Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân thay mặt lãnh đạo Đảng, nhà nước tặng Cờ thi đua cho thành phố Hải Phòng vì có thành tích xuất sắc



Hải Phòng trên hành trình kiến tạo “Thành phố âm nhạc”



Hạ tầng giao thông, đô thị của thành phố Hải Phòng ngày càng phát triển hiện đại



Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục Thể thao thành phố lần thứ X (2025 – 2026)



Câu 40: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao?

Trả lời:

Đại hội xác định tập trung ưu tiên nguồn lực cho ba bốn lĩnh vực trọng điểm:

1. Giáo dục và đào tạo

- Mục tiêu: Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu – ứng dụng khoa học công nghệ và kinh tế biển; hướng tới đạt tiêu chí “Thành phố học tập toàn cầu” do UNESCO công nhận. Đến năm 2030, hoàn thành giai đoạn 1 mô hình “Trường học Xã hội chủ nghĩa”, triển khai nhân rộng giai đoạn 2.

- Phát triển hệ thống giáo dục hiện đại: Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW (22/8/2025) của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Xây dựng nền giáo dục hiện đại, công bằng, chất lượng cao, bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho mọi người dân.

- Đầu tư cơ sở vật chất – chuyển đổi số: Quy hoạch, phát triển hệ thống cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia; thực hiện kiên cố hóa trường lớp, đến năm 2030 trên 90% trường đạt chuẩn quốc gia, có ít nhất 03 trường liên cấp đạt chuẩn quốc tế. Tăng cường chuyển đổi số

trong quản lý và giảng dạy, đến năm 2030 100% trường phổ thông ứng dụng AI, Big Data, IoT; phổ cập tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai và đưa ngôn ngữ số vào chương trình đào tạo.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp và đại học: Xây dựng hệ thống giáo dục nghề nghiệp mở, linh hoạt, gắn với thị trường lao động. Đến năm 2030, đạt 260 sinh viên đại học/1 vạn dân, ít nhất 70% sinh viên có việc làm phù hợp sau 12 tháng tốt nghiệp. Tăng quy mô đào tạo nhân lực kỹ thuật chất lượng cao trong các lĩnh vực: logistics, công nghiệp chế biến – chế tạo, kinh tế biển, y tế, CNTT. Thu hút đại học quốc tế mở phân hiệu tại Hải Phòng; đến 2030 có ít nhất 01 trường đại học trọng điểm quốc gia gắn nghiên cứu – ứng dụng phục vụ ngành kinh tế mũi nhọn.

- Phát triển đội ngũ nhà giáo: Bảo đảm đội ngũ đủ về số lượng, đạt chuẩn nghề nghiệp, tiếp cận chuẩn khu vực và quốc tế. Đổi mới cơ chế tuyển chọn, đào tạo, sử dụng, đãi ngộ; trọng dụng nhân tài, nâng cao vị thế và thu nhập của người làm công tác giáo dục.

*Đồng chí Đỗ Mạnh Hiến,
Phó bí thư Thường trực
Thành ủy cùng các đại
biểu thăm phòng máy
tính phục vụ học tập cho
thầy và trò trường THPT
An Dương.*





2. Y tế và chăm sóc sức khỏe

- Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm y tế của vùng duyên hải Bắc Bộ. Tập trung triển khai hoàn thành Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế, tập trung xây dựng và hoàn thiện nền tảng y tế thông minh với ba trụ cột chính: phòng bệnh thông minh, khám bệnh, chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh. Phát triển các ứng dụng khám chữa bệnh từ xa, tư vấn sức khỏe trực tuyến.

- Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế. Phát triển mạnh hệ thống các bệnh viện ở tất cả các tuyến. Phát triển một số lĩnh vực y tế chuyên sâu, mũi nhọn, kỹ thuật cao, đặc biệt là phấn đấu đi đầu cả nước về y học biển. Kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền, quân y với dân y; khuyến khích đầu tư phát triển các bệnh viện ngoài công lập.

- Củng cố và phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở. Tổ chức Mô hình trạm y tế theo hướng chăm sóc sức khỏe toàn diện, liên tục, lồng ghép dịch vụ dự phòng - điều trị - phục hồi chức năng. Tổ chức quản lý, theo dõi người dân

khám chữa bệnh tại trạm Y tế. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình; phấn đấu đạt 19 bác sĩ/vạn dân; 43 giường bệnh/vạn dân; 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sĩ làm việc thường xuyên.

- Nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, bảo đảm an ninh y tế, ứng phó với các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng. Đa dạng hoá các hình thức và dịch vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống thực phẩm giả, ngộ độc thực phẩm. Triển khai tốt mô hình Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện; kêu gọi đầu tư các Trung tâm dưỡng lão, chăm sóc người khuyết tật, thành phần đặc biệt khó khăn... Tập trung nâng cao chất lượng dân số, chuyển trọng tâm dân số kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Thúc đẩy tăng trưởng dân số cả về tự nhiên và cơ học.

*Lãnh đạo Sở Y tế
kiểm tra công tác
chuyển đổi số tại
Trung tâm Y tế
Kính Môn.*





3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Triển khai chính sách và đề án trọng điểm: Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU (31/12/2024) và Đề án thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

- Phát triển hệ sinh thái nhân lực chất lượng cao: Xây dựng và triển khai Đề án tổng thể về phát triển hệ sinh thái đào tạo, thu hút nhân lực cho các ngành công nghệ chiến lược như: bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), khoa học dữ liệu, tự động hóa, logistics thông minh.

- Phát huy vai trò trung tâm nhân lực vùng: Hình thành các trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành mũi nhọn (công nghiệp công nghệ cao, logistics, y tế chuyên sâu, kinh tế biển); mở rộng liên kết vùng Đồng bằng sông Hồng để nâng cao hiệu quả cung – cầu nhân lực.

- Đổi mới và nâng cao kỹ năng lao động: Tăng cường đào tạo lại, đào tạo thường xuyên lực lượng lao động; đổi mới giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở bậc THCS, THPT nhằm bảo đảm cơ cấu nhân lực hợp lý, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

4. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bình đẳng giới, an sinh xã hội

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Thực hiện tốt hơn các chế độ, chính sách của thành phố đối với người có công, đối tượng chính sách; quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ở khu vực còn nhiều khó khăn.

- Phát triển thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ, hiện đại và hội nhập. Chú trọng tạo việc làm, đi đôi với nâng cao chất lượng việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; cải thiện môi trường lao động giảm thiểu tai nạn lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; từng bước tiến tới “Việc làm xanh”.

- Hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người cao tuổi. Đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động; ngăn chặn, đấu tranh, phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu quốc gia khác. Đến năm 2028 không còn hộ nghèo trên địa bàn (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).



Câu 41: Những nội dung cơ bản về nhiệm vụ và giải pháp tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế và liên kết vùng?

Trả lời:

Đại hội xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

1. Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc

- Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc: Tiếp tục chỉ đạo củng cố tiềm lực và thế trận khu vực phòng thủ thành phố; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế – xã hội. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ “vững mạnh, rộng khắp”; điều chỉnh, sắp xếp 100% lực lượng dự bị động viên và phương tiện kỹ thuật phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Hoàn thành đầu tư 60–70% công trình phòng thủ tại các xã, phường, đặc khu.

- Giữ vững an ninh, trật tự: Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng để nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của thế lực thù địch. Bảo đảm an ninh chính trị, kinh tế, tôn giáo,

mạng, thông tin, cơ sở, công nhân và khu vực cảng, biển; kịp thời ứng phó với thách thức an ninh phi truyền thống. Đẩy mạnh phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội; không để hình thành tội phạm có tổ chức, “xã hội đen”. Phấn đấu đến năm 2030, 60% xã, phường trở thành địa bàn không có ma túy; xây dựng Hải Phòng thành “thành phố không ma túy”.

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc: Kết hợp chặt chẽ quốc phòng toàn dân với an ninh nhân dân. Đầu tư xây dựng công trình lưỡng dụng, căn cứ chiến đấu, hậu phương, công trình phòng thủ theo quy định. Phát triển đặc khu Bạch Long Vĩ thành trung tâm kinh tế – quốc phòng khu vực vịnh Bắc Bộ; đề xuất Trung ương cho phép lấn biển, mở rộng đảo, xây dựng sân bay lưỡng dụng, rút ngắn kết nối đất liền, thúc đẩy du lịch và liên kết vùng theo trục Trung tâm thành phố – Cát Hải – Bạch Long Vĩ – Hải Nam (Trung Quốc).

Tập trung xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và Nhân dân.



2. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện

- Thực hiện hiệu quả chủ trương, chương trình hội nhập quốc tế: Triển khai đồng bộ Chương trình hành động số 05-CTr/TU (25/8/2025) thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW (24/01/2025) của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Chủ động, tích cực hội nhập sâu rộng trên mọi lĩnh vực; xây dựng Hải Phòng trở thành “Thành phố kết nối toàn cầu”, trung tâm tổ chức sự kiện quốc tế; nâng cao hiệu quả ký kết và thực thi các thỏa thuận hợp tác quốc tế.

- Phát huy ngoại giao phục vụ phát triển: Đẩy mạnh ngoại giao toàn diện, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, công nghệ, số; mở rộng hợp tác với các thị trường tiềm năng; thu hút chọn lọc đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực ưu tiên. Tăng cường thu hút vốn ODA cho các dự án lớn về phát triển kinh tế – xã hội, hạ tầng liên vùng, y tế, môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Nâng cao năng lực hội nhập và quảng bá hình ảnh thành phố: Tăng cường nghiên cứu, dự báo chiến lược về xu thế và biến động quốc tế; xây

dựng năng lực hội nhập nội sinh cho các cấp, ngành. Đẩy mạnh ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, xúc tiến – quảng bá du lịch; phát huy giá trị và sức hấp dẫn của các di sản thế giới như vịnh Hạ Long – quần đảo Cát Bà, Côn Sơn – Kiếp Bạc.

- Thúc đẩy đối ngoại nhân dân và huy động nguồn lực quốc tế: Mở rộng quan hệ với các thành phố kết nghĩa, đối tác truyền thống; tăng cường thu hút kiều hối, trí thức kiều bào, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, góp phần phát triển bền vững và nâng cao vị thế quốc tế của Hải Phòng.



Hải Phòng xây dựng “Thành phố kết nối toàn cầu”.



KẾT LUẬN

Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển”, Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, quân và Nhân dân thành phố tiếp tục phát huy truyền thống “Thành phố Anh hùng” và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vượt mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm hoàn thành toàn diện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030 với mục tiêu phát triển Hải Phòng trở thành thành phố tầm cỡ khu vực Đông Nam Á; góp phần tích cực cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng./.

THÔNG TIN BIÊN TẬP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM

CƠ QUAN CHỦ TRÌ BIÊN SOẠN

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ Hải Phòng

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Nguyễn Quang Phúc

Ủy viên Ban Thường vụ,

Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Nghiêm Xuân Tuấn

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ

BIÊN TẬP VÀ THIẾT KẾ TRÌNH BÀY

Phòng Thông tin - Tổng hợp